

GỢI Ý ĐÁP ÁN

Cuộc thi tìm hiểu 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Câu 1. Ngày truyền thống Công an nhân dân (CAND) được xác định là ngày, tháng, năm nào? Ý nghĩa của việc xác định Ngày truyền thống Công an nhân dân? Khái quát quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của lực lượng CAND? Những danh hiệu, phần thưởng cao quý mà Đảng, Nhà nước đã tặng thưởng cho lực lượng CAND?

Gợi ý đáp án:

1.1. Ngày truyền thống Công an nhân dân

Từ ngày 13-15/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào. Hội nghị nhận định cơ hội cho nhân dân ta giành quyền độc lập đã tới, những điều kiện cho cuộc khởi nghĩa ở Đông Dương đã chín muồi, Đảng chủ trương lãnh đạo toàn dân tổng khởi nghĩa giành chính quyền trước khi quân Đồng minh kéo vào Đông Dương. Để thống nhất lãnh đạo Tổng khởi nghĩa, Hội nghị quyết định thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc do đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh phụ trách; đề ra đường lối đối nội và đối ngoại trong tình hình mới. Đêm 13/08/1945, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc đã gửi Quân lệnh số 1 cho Đồng bào và chiến sỹ cả nước nhanh chóng vùng dậy giành quyền độc lập.

Ngày 16/8/1945 cũng tại Tân Trào, Đại hội quốc dân họp, nhiệt liệt tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của Đảng và thông qua Mười chính sách của Việt Minh và Quyết định thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Ngay sau Đại hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư kêu gọi đồng bào và chiến sỹ cả nước: “Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

Ngày 19/8/1945, cuộc Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi lớn ở Hà Nội. Cùng với việc đập tan các cơ quan đàn áp của địch và thiết lập chính quyền cách mạng, ở các tỉnh Bắc Bộ đã lập Sở Liêm phóng, Trung Bộ lập Sở Trinh sát, Nam Bộ lập Quốc gia tự vệ cuộc. Tuy tên gọi ở 03 miền khác nhau, nhưng các tổ chức tiền thân của CAND đều có chung nhiệm vụ trấn áp bọn phản cách mạng, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng và tài sản của Nhân dân. Từ đó, ngày 19/8/1945 được xác định là Ngày truyền thống CAND. Vào dịp 19/8 hàng năm, Đảng ủy CATW, Bộ Công an đều có văn bản chỉ đạo lực lượng Công an tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày truyền thống CAND.

Ngày 12/12/2005, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký Lệnh số 30/2005/L-CTN công bố Luật CAND, trong đó quy định: “Ngày 19 tháng 8 hàng năm là Ngày truyền thống của lực lượng CAND và là ngày hội

“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” (Trước đó, ngày 13/6/2005, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 521/QĐ-TTg, Quy định ngày 19 tháng 8 hàng năm là Ngày hội “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”).

1.2. Ý nghĩa của việc xác định Ngày truyền thống Công an nhân dân

Việc xác định Ngày truyền thống CAND có ý nghĩa như sau:

Thứ nhất, Ngày truyền thống CAND mang ý nghĩa chính trị, tư tưởng sâu sắc, đó là một mốc son lịch sử đánh dấu sự ra đời, trưởng thành ngày càng vững mạnh của một trong những lực lượng vũ trang cách mạng nòng cốt, quan trọng của Đảng, Nhà nước, đảm bảo sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Thứ hai, đây là sự ghi nhận xứng đáng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân đối với những đóng góp to lớn của lực lượng CAND trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Trải qua 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng CAND đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, qua đó góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đặc biệt đã phá tan mọi âm mưu đen tối của các thế lực thù địch trong và ngoài nước nhằm lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa tại nước ta.

Thứ ba, việc xác định Ngày truyền thống của CAND có ý nghĩa quan trọng trong việc giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục truyền thống, lòng tự hào, tình cảm cách mạng đối với nghề nghiệp của cán bộ chiến sỹ CAND. Đây cũng là động lực quan trọng góp phần bồi dưỡng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý chí kiên cường, dũng cảm vượt qua khó khăn, thử thách cho cán bộ, chiến sỹ toàn lực lượng, để qua đó góp phần tăng cường, củng cố vững chắc niềm tin, lòng trung thành của lực lượng CAND đối với sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, sự tin yêu, kỳ vọng của Nhân dân và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Thứ tư, hàng năm thông qua tổ chức kỷ niệm Ngày truyền thống, Công an các đơn vị, địa phương đánh giá, tổng kết những thành tựu đã đạt được, chỉ ra những hạn chế, thiếu sót, rút ra bài học kinh nghiệm, xây dựng mục tiêu, phương hướng, giải pháp xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, trong kỷ nguyên mới.

1.3. Khái quát quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của lực lượng Công an nhân dân

1.3.1. Lực lượng Công an nhân dân ra đời, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng (8/1945 – 12/1946)

Chính quyền cách mạng non trẻ vừa được thành lập đã phải đương đầu với những thử thách cực kỳ nghiêm trọng, vận mệnh của dân tộc như “Ngàn cân

treo sợi tóc”. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng Công an đã làm nòng cốt trong cuộc đấu tranh chống phản cách mạng, tiến hành bóc gỡ nhiều tổ chức phản động, bảo vệ Đảng, chính quyền và thành quả cách mạng. Đặc biệt, ngày 12/7/1946, Nha Công an Trung ương đã khám phá vụ án phản cách mạng ở Nhà số 7, phố Ôn Như Hầu (nay là phố Nguyễn Gia Thiều), Hà Nội; phối hợp với các lực lượng vũ trang và Nhân dân đồng loạt tấn công, bóc gỡ 40 trụ sở Quốc dân đảng, bắt trên 100 tên phản động, đập tan âm mưu đảo chính, lật đổ chính quyền cách mạng của thực dân Pháp và bọn phản động. Cùng với đó, hưởng ứng “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lực lượng CAND đã cùng với quân và dân cả nước nhất tề đứng lên tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược. Giai đoạn này, với tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, lực lượng Công an tại Trung ương và Công an các địa phương đã tham gia tiến công, tiêu diệt, vây hãm địch, bảo vệ an toàn các cơ quan chính quyền, đoàn thể, bảo vệ vận chuyển tài liệu, kho tàng, tài sản quốc dân và tản cư nhân dân ra khỏi vùng có chiến sự.

Trong vùng địch tạm chiếm, CAND đã xây dựng cơ sở nắm tình hình, tham gia diệt ác, phá tề, trừ gian, trấn áp bọn mật thám, phản động nguy hiểm, tổ chức nhiều trận đánh ngay trong lòng địch. Trong vùng tự do và hậu phương căn cứ cách mạng, CAND đã bố trí lại lực lượng trinh sát, bảo vệ vũ trang và tổ chức Công an xã; đẩy mạnh phong trào “Ba không” ở Bắc Bộ, “Ngũ gia liên bảo” ở Nam Bộ, góp phần đấu tranh chống hoạt động do thám, gián điệp và bọn phản động tay sai; phối hợp với các lực lượng vũ trang bẻ gãy nhiều cuộc càn quét của địch, bảo vệ hậu phương và khu căn cứ kháng chiến. Ở các tỉnh Nam Bộ, lực lượng Quốc gia tự vệ cuộc phối hợp với các lực lượng vũ trang, dũng cảm chiến đấu cản bước tiến của quân Pháp. Ngày 23/9/1945, Quốc gia tự vệ cuộc Cần Thơ và Sóc Trăng đã bảo vệ chuyển tàu chở các chiến sĩ cách mạng từ Côn Đảo trở về lãnh đạo cuộc kháng chiến ở Nam Bộ, trong đó có các đồng chí: Lê Duẩn, Tôn Đức Thắng, Nguyễn Văn Linh, Phạm Hùng. Ngày 12/11/1945, Quốc gia tự vệ cuộc Cần Thơ bí mật tập kích vào sở chỉ huy của quân Pháp tại thị trấn Cái Răng, tiêu diệt 20 tên. Tháng 12/1945, lực lượng trinh sát Khánh Hòa đột nhập vào sân bay Nha Trang đốt cháy và phá hỏng 3 máy bay, tiêu hủy 5.000 lít xăng của địch...

1.3.2. Lực lượng Công an nhân dân trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 - 1954)

Giai đoạn này, công tác xây dựng lực lượng CAND luôn được Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm, chăm lo xây dựng, phát triển lớn mạnh không ngừng. Ngày 21/02/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 23-SL thành lập Việt Nam Công an vụ. Ngày 13/3/1947, Bộ Nội vụ ra Nghị định số

36-NĐ “Ủy quyền cho Ủy ban Kháng chiến Hành chính khu thiết lập quận Công an trong phạm vi các tỉnh”. Ngày 16/5/1947, Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ Nhất quyết định bỏ sở Công an Bắc Bộ và sở Công an Trung Bộ, lập Công an các Khu. Ngày 11/3/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho đồng chí Hoàng Mai - Giám đốc Công an Khu XII, trong thư Người đã dạy cán bộ, chiến sĩ Công an phải rèn luyện Tư cách người Công an cách mệnh: *“Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính. Đối với đồng sự, phải thân ái giúp đỡ. Đối với Chính phủ, phải tuyệt đối trung thành. Đối với nhân dân, phải kính trọng, lễ phép. Đối với công việc, phải tận tụy. Đối với địch, phải cương quyết, khôn khéo”*.

Ngày 10/10/1950, Bộ Nội vụ ra Nghị định số 438/NV về việc thành lập Ban Công an xã. Ngày 12/5/1951, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 05-CT/TW, quy định nhiệm vụ và tổ chức Nha Công an Việt Nam (trực thuộc Bộ Nội vụ). Ngày 03/01/1952 Bộ Nội vụ ra Nghị định số 09-NĐ về việc thành lập Công an huyện. Ngày 16/02/1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 141-SL đổi Nha Công an Việt Nam thành Thứ Bộ Công an. Tại kỳ họp từ ngày 27/8 đến 29/8/1953, Hội đồng Chính phủ ra Nghị quyết đổi tên Thứ Bộ Công an thành Bộ Công an. Đây là sự kiện đánh dấu bước trưởng thành, lớn mạnh của lực lượng CAND Việt Nam.

Trên khắp các chiến trường, nhất là trong các chiến dịch lớn, như Chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông năm 1947, chiến dịch Biên Giới năm 1950; Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, lực lượng Công an đã phối hợp với lực lượng Quân đội tổ chức tốt công tác nắm tình hình, bảo vệ bí mật quân sự, bảo vệ an toàn giao thông liên lạc và các cuộc hành quân, trú quân của bộ đội, bảo vệ an toàn lãnh tụ và các cơ quan đầu não chỉ đạo kháng chiến; phát động phong trào “Bảo mật, phòng gian”; phong trào “Ba không” trong nhân dân; tổ chức phá tề, trừ gian, bao vây kinh tế địch; bắt gọn hầu hết các toán gián điệp, biệt kích. Đáng chú ý, năm 1954, lực lượng Công an đã khống chế, sử dụng toán gián điệp ở Thái Nguyên để thu thập tin tức, tình hình của địch, phục vụ cho chiến dịch Điện Biên Phủ.

Trải qua 9 năm kháng chiến đầy gian khổ, hy sinh, lực lượng Công an luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm chiến đấu, lập nhiều chiến công thầm lặng nhưng vô cùng oanh liệt, đấu tranh làm thất bại mọi hoạt động gián điệp, do thám của thực dân Pháp xâm lược; đập tan âm mưu hoạt động đảo chính, lật đổ chính quyền dân chủ nhân dân của các thế lực tay sai phản động; bảo vệ tuyệt đối an toàn khu căn cứ địa cách mạng và các cơ quan đầu não của Đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân; đấu tranh bài trừ lưu manh, trộm cướp, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ tính mạng, tài sản và cuộc sống của nhân dân. Nhiều cán bộ, chiến sĩ Công an nêu cao khí phách kiên cường, dũng

cảm, lập công xuất sắc, tiêu biểu như các đồng chí: Bùi Thị Cúc (Công an Hưng Yên), Võ Thị Sáu (Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), Nguyễn Thị Lợi (Điệp báo Công an Hà Nội), Cao Kỳ Vân (Công an Bắc Giang), Trần Thành Ngọ (Công an Hải Phòng), Phan Khắc Trình, Trần Bình (Công an Hà Nội), Bửu Đóa (Công an Khánh Hòa), Nguyễn Xuân Thường (Công an Thừa Thiên - Huế)...

1.3.3. Lực lượng Công an nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954 - 1975)

Sau ngày hoà bình lập lại ở miền Bắc, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai ráo riết tuyển chọn, huấn luyện, sử dụng bọn tình báo, gián điệp cài cắm vào những địa bàn quan trọng về chính trị, kinh tế, quân sự và vùng mới giải phóng; chúng tung hàng trăm toán gián điệp, biệt kích móc nối với tàn quân phi và bọn phản động trong nước hòng gây chia rẽ, bạo loạn, lật đổ chính quyền cách mạng; sử dụng bọn tình báo, gián điệp, đặc vụ tiến hành các hoạt động chống phá công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế ở miền Bắc.

Trước tình hình đó, lực lượng Công an đã nhanh chóng chuyển hướng về tổ chức và hành động, tiến hành đấu tranh dập tắt các vụ nhen nhóm phản động và hoạt động gây bạo loạn của bọn phản cách mạng (từ tháng 11/1959 đến tháng 12/1959, lực lượng CAND đã phối hợp với Quân đội nhân dân mở chiến dịch đập tan âm mưu gây bạo loạn, cướp chính quyền tại tỉnh Hà Giang, làm tan rã lực lượng phản động gồm 1.112 tên phi, tiêu diệt, bắt sống 152 tên, gọi hàng 139 tên, thu 335 súng các loại). Đấu tranh bóc gỡ mạng lưới gián điệp cài lại của Pháp, bắt gọn hầu hết các toán gián điệp, biệt kích của Mỹ và bè lũ tay sai tung ra phá hoại miền Bắc (từ năm 1961 đến năm 1970, lực lượng Công an đấu tranh triệt phá 78 toán gián điệp, biệt kích, bắt giữ 463 tên, thu nhiều tấn vũ khí, chất nổ, phương tiện hoạt động của chúng). Bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cơ sở kinh tế, cơ quan, xí nghiệp, các công trình quốc phòng, an ninh, công trình văn hoá - xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng, tài sản của nhân dân. Tổ chức cho nhân dân di tản khỏi vùng có chiến sự ác liệt. Đấu tranh trấn áp, bắt giữ, xử lý hàng trăm tên tội phạm nguy hiểm. Kịp thời dập tắt các vụ cháy lớn, làm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại do chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ gây ra, góp phần giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ miền Bắc XHCN.

Với tinh thần “Tất cả vì miền Nam ruột thịt”, lực lượng CAND đã vượt qua mưa bom, bão đạn của kẻ thù, bảo vệ an toàn các kế hoạch, địa điểm chuyển quân, chuyển hàng, kho tàng, bến bãi và các cuộc hành quân của bộ đội ta vào chiến trường miền Nam. Hình ảnh các cán bộ, chiến sĩ Công an ngày đêm kiên

trì bám đất, bám đường, bắn trả máy bay địch, hướng dẫn, phân luồng xe cộ, nguy trang, bảo vệ vật tư, phương tiện vận tải chi viện cho tiền tuyến; các chiến sĩ Phòng cháy và chữa cháy, Cảnh sát khu vực, Cảnh sát giao thông, Công an nhân dân vũ trang... quên mình trong lửa đạn để cứu người, cứu tài sản là những tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng của CAND Việt Nam.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng miền Nam, lực lượng Công an miền Bắc đã tuyển chọn, huấn luyện, đưa hàng vạn cán bộ, chiến sĩ Công an cùng hàng trăm tấn vũ khí, tài liệu, phương tiện thông tin liên lạc chi viện cho An ninh miền Nam; sát cánh cùng với lực lượng An ninh miền Nam tiến hành công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và khu căn cứ cách mạng, tổ chức nhiều trận đánh tiêu diệt địch ngay trong sào huyệt của chúng, trấn áp bọn phản động, trừng trị bọn ác ôn; phá tan nhiều kế hoạch tình báo của Mỹ Ngụy, tiêu biểu như: Năm 1973, lực lượng Công an đập tan kế hoạch “Hải Yến 1”, “Hải Yến 2” của CIA và Đặc ủy Trung ương tình báo Ngụy, bắt toàn bộ các toán gián điệp chuẩn bị tung ra miền Bắc; bắt và vô hiệu hóa toàn bộ bọn gián điệp cài lại ở miền Nam theo con đường trao trả tù binh. Lực lượng CAND đã làm tròn nhiệm vụ bảo vệ giới tuyến, bờ biển, biên giới, hải đảo, góp phần đánh thắng các kế hoạch xâm nhập, gián điệp, biệt kích của Mỹ, Ngụy.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Trung ương Cục và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, lực lượng An ninh miền Nam đã phát động sâu rộng phong trào “Bảo mật phòng gian”; phối hợp với các lực lượng vũ trang trên khắp các chiến trường, đồng loạt mở nhiều chiến dịch, bẻ gãy các cuộc tấn công, lấn chiếm, đưa kẻ địch vào tình thế bị động, bất ngờ, hoang mang, rối loạn và tan rã; bảo vệ tuyệt đối an toàn các cơ quan đầu não, chỉ huy chiến dịch, bảo vệ các cuộc hành quân, vận chuyển vũ khí, phương tiện, lương thực ra chiến trường; bảo vệ bí mật các kế hoạch và các mũi tấn công chiến lược. Lực lượng điệp báo, tình báo CAND đã chui sâu, leo cao, tiến sâu vào hang ổ của địch, thu thập, cung cấp nhiều tin tức tình báo có giá trị chiến lược, chiến thuật, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta lần lượt đánh bại các chiến lược “Chiến tranh đơn phương”, “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ”, “Việt Nam hoá chiến tranh” của đế quốc Mỹ, tiến tới cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Công tác xây dựng lực lượng CAND trong thời kỳ này luôn được Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng, củng cố, phát triển. Ở miền Nam, năm 1961 - 1962, Thường vụ Trung ương Cục quyết định thành lập Ban bảo vệ An ninh Trung ương Cục; Ban bảo vệ An ninh Khu và các trung tâm

huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, với biên chế hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ An ninh. Năm 1970, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam quyết định thành lập Nha An ninh, thuộc Bộ Nội vụ. Ngày 20/7/1962, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 34/LCT công bố Pháp lệnh Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Cảnh sát nhân dân và Pháp lệnh Quy định chế độ cấp bậc sĩ quan, hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân.

Những thành tích, chiến công của lực lượng CAND trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã ghi tiếp vào truyền thống vẻ vang của lực lượng CAND những trang sử vàng oanh liệt; hàng trăm tập thể, cá nhân cán bộ, chiến sĩ Công an được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và danh hiệu “Dũng sĩ diệt Mỹ”. Tiêu biểu như các đồng chí: Hồ Bá Thọ (Công an Quảng Bình), Nguyễn Văn Đẹp (Công an Long An), Nguyễn Thị Lý (Công an Quảng Trị), Phạm Thành Lượng (Trung đoàn 180, An ninh vũ trang miền Nam)...

1.3.4. Lực lượng Công an nhân dân trong những năm đầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1975 - 1986)

Ngày 30/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, đất nước ta được hoà bình, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ quan trọng đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân ta lúc này là phải nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng CAND đã tích cực tham gia xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng ở vùng mới giải phóng, tổ chức quản lý, cải tạo số nguy quân, nguy quyền, nhân viên của chế độ cũ, truy quét tàn quân địch, đấu tranh làm tan rã các tổ chức FULRO, bắt hàng ngàn tên, bóc gỡ hàng trăm khung chính quyền ngầm của địch, thu 2.712 súng các loại; chủ động đấu tranh bóc gỡ toàn bộ mạng lưới gián điệp, tình báo của đế quốc Mỹ và tay sai cài lại theo kế hoạch hậu chiến; bắt gọn hàng trăm toán gián điệp, biệt kích của các thế lực thù địch từ bên ngoài xâm nhập vào Việt Nam; đập tan âm mưu và hoạt động của bọn phản động lưu vong xâm nhập móc nối với bọn phản động trong nước âm mưu gây bạo loạn, lật đổ chính quyền. Trong 2 năm (1976 - 1977), lực lượng CAND đã đấu tranh, khám phá tổ chức phản động “Mặt trận Quốc gia giải phóng Việt Nam”, bắt 1.395 tên, trong đó có nhiều thủ lĩnh tự phong, gồm “Quốc trưởng”, “Thủ tướng”, 57 tên chỉ huy cấp quân khu, sư đoàn, 519 tên chỉ huy cấp trung đoàn, tiểu đoàn, thu giữ 147 tấn vũ khí, 16 bộ điện đài, 2 tàu xâm nhập và khám phá 7 tổ chức phản động trong nước. Trong 4 năm (1981 - 1984), lực lượng Công an đã đấu tranh với tổ chức phản động do Lê Quốc Túy và Mai Văn Hạnh cầm đầu, bắt 146 tên, thu 143 tấn vũ khí, thu 300 triệu đồng tiền Việt Nam in giả, 16 điện đài, 2 tàu xâm nhập. Từ năm 1997 đến năm 2000, lực lượng Công an

đập tan âm mưu khủng bố của tổ chức phản động lưu vong tại Mỹ, do Nguyễn Hữu Chánh cầm đầu, bắt và truy tố 37 tên phản động, thu 10.141 tờ truyền đơn, 47 lá cờ “ba sọc” và nhiều vũ khí, phương tiện hoạt động của chúng.

1.3.5. Lực lượng Công an nhân dân trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế (1987 đến nay)

Bước vào thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; trong bối cảnh quốc tế và khu vực có nhiều diễn biến nhanh chóng, phức tạp, song dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng và sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước, lực lượng CAND đã tập trung đổi mới toàn diện các mặt công tác công an, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức mạnh chiến đấu trong cuộc đấu tranh bảo vệ an ANTT. Chủ động tham mưu với Đảng, Nhà nước các chủ trương, giải pháp chiến lược bảo đảm ANTT; giữ vững thế chủ động chiến lược, góp phần ổn định chính trị xã hội; phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng, chống các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh xã hội. Trong điều kiện Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, lực lượng CAND đã triển khai các biện pháp sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh truyền thống, phi truyền thống; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm. Với vai trò nòng cốt trong công cuộc đấu tranh phòng, chống công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lực lượng CAND đã tích cực tham mưu với Đảng, Nhà nước thực hiện kiên quyết, kiên trì và đạt được nhiều kết quả quan trọng với phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, “bất kể người đó là ai”, đã dần trở thành “một xu thế”, lan tỏa như một “cuộc chiến chống giặc nội xâm” nhận được nhiều đồng tình, ủng hộ của cán bộ, đảng viên và Nhân dân cả nước. Cùng với đó, lực lượng CAND đã quyết liệt thực hiện các chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ về phòng, chống dịch COVID-19, với tinh thần thần tốc, theo phương châm “chống dịch như chống giặc”, với biện pháp “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người”, đề xuất lên phương án cách ly, ngăn chặn dịch bệnh lây lan ra cộng đồng, bước đầu đạt được những kết quả quan trọng trong thực hiện “mục tiêu kép”. CAND cũng tích cực tham gia công tác bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống của nhân dân; hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho các hộ nghèo tại huyện Mường Nhé, Nậm Pồ (Điện Biên); huyện Mường Tè (Lai Châu) và huyện Vân Hồ (Sơn La). Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an đã chủ động, gương mẫu đi đầu trong thực hiện Nghị quyết số 18 Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII); chủ động tham mưu Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 15-3-2018 về

tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực rất lớn, cùng với sự đồng lòng, thống nhất trong toàn lực lượng, tổ chức bộ máy Bộ Công an đã được đổi mới, sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo hướng “Bộ tinh, tinh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở”, tập trung xây dựng Công an xã chính quy, tăng cường cơ sở, hành động theo phương châm “Trọng dân, gần dân, lúc dân cần, lúc dân khó, có Công an”. Hiện nay, tổ chức bộ máy Bộ Công an từ Trung ương đến cơ sở đã đi vào hoạt động ổn định, chuyên sâu, hiệu quả, là cơ sở, điều kiện quan trọng để Công an các đơn vị, địa phương thực thi tốt nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, tiếp tục khẳng định sức mạnh và uy tín của lực lượng CAND.

1.4. Những phần thưởng cao quý của lực lượng Công an nhân dân

80 năm song hành cùng đất nước, ở mỗi giai đoạn cách mạng, lực lượng CAND luôn một lòng một dạ tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc; không quản ngại khó khăn gian khổ, luôn nêu cao tinh thần tận tụy, sẵn sàng xả thân vì nước, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân. Đã xuất hiện hàng ngàn, hàng vạn tấm gương tập thể, cá nhân tiêu biểu trong lực lượng được Đảng, Nhà nước, các cấp các ngành khen thưởng. Mỗi thành tích, chiến công, mỗi gương người tốt, việc tốt, mỗi sự cố gắng, tận tụy của cán bộ, chiến sỹ Công an đã góp phần làm cho hòa bình, ổn định của đất nước được giữ vững, kỷ cương, phép nước được nghiêm minh, tài sản, tính mạng và cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân được bảo vệ; góp phần vào sự trưởng thành, vững mạnh của Công an nhân dân và viết tiếp truyền thống vẻ vang của Công an nhân dân Việt Nam.

Những phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước tặng các tập thể, cá nhân lực lượng Công an nhân dân (tính đến tháng 12/2024)

1.4.1. Huân chương Sao Vàng

- 04 Huân chương Sao Vàng, tặng lực lượng Công an nhân dân (năm 1980, 1985, 2000 và 2015).

- 09 Huân chương Sao Vàng, tặng: lực lượng An ninh nhân dân (năm 1995); lực lượng Tình báo (năm 1995); lực lượng Cảnh sát nhân dân (năm 2003); Bộ Tư lệnh Cảnh vệ (năm 2003); Tổng cục An ninh (năm 2006); Tổng cục Tình báo (năm 2006); Lực lượng Bảo vệ Chính trị I (năm 2008); Công an Thành phố Hà Nội (năm 2010); Học viện An ninh nhân dân (năm 2011).

- 03 Huân chương Sao Vàng tặng các đồng chí cô Bộ trưởng (đồng chí Phạm Hùng, đồng chí Trần Quốc Hoàn và đồng chí Mai Chí Thọ).

1.4.2. Huân chương Hồ Chí Minh

- 02 Huân chương Hồ Chí Minh, tặng lực lượng Công an nhân dân (năm 1975); lực lượng CSND (năm 2022).

- 89 Huân chương Hồ Chí Minh tặng Công an các đơn vị, địa phương.
- 10 Huân chương Hồ Chí Minh tặng cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân.

1.4.3. Các danh hiệu, khen thưởng khác

- 714 lượt tập thể, 410 cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

- 01 tập thể và 01 cán bộ CAND được phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới.

- Hàng ngàn tập thể, cán bộ, chiến sĩ CAND được tặng Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động. Hàng vạn tập thể, cán bộ, chiến sĩ CAND được tặng Kỷ niệm chương Bảo vệ an ninh Tổ quốc, Huy chương các loại và Bằng khen của Chính phủ.

Câu 2: Đồng chí (anh, chị) hãy nêu hiểu biết của bản thân về một trong những chiến công tiêu biểu của lực lượng CAND trong chặng hành trình 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành? Chiến công đó có ý nghĩa như thế nào đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội?

Gợi ý đáp án:

2.1. Chiến công tiêu biểu ở mỗi thời kỳ cách mạng của lực lượng Công an nhân dân

Tại câu hỏi này, tác giả (nhóm tác giả) tự do lựa chọn một trong những chiến công tiêu biểu gắn với từng giai đoạn xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng CAND và trình bày hiểu biết của mình về chiến công đó. Trong đề cương trả lời, Ban Tổ chức gợi mở một số chiến công tiêu biểu trong các giai đoạn lịch sử như sau:

2.1.1. Giai đoạn 1945 - 1954

Thời kì 1945-1946, lực lượng CAND nắm vững nguyên tắc, sách lược của Đảng, đã mưu trí và khôn khéo đấu tranh chống bọn phản cách mạng, kịp thời ngăn chặn và trấn áp nhiều vụ ám sát chính trị, tiến công, bóc gỡ nhiều tổ chức, cơ sở phản động tại các địa phương trên cả nước. Đặc biệt, ngày 12/7/1946, Nha Công an Trung ương đã chỉ đạo trinh sát và công an xung phong bí mật, bất ngờ đột nhập vào trụ sở 132 Đuyninhô (nay là phố Bùi Thị Xuân) bắt bọn phản động, thu được nhiều tài liệu, chứng cứ, kịp thời khám phá thành công vụ án ở nhà số 7, phố Ôn Như Hầu ở Hà Nội (nay là phố Nguyễn Gia Thiều), vây quét 40 trụ sở của Quốc dân đảng ở Hà Nội, bắt gần 100 tên phản động, trong đó có những tên đầu xỏ như Phan Kích Nam, Nghiêm Kế Tổ, đập tan âm mưu và hoạt động của thực dân Pháp câu kết với bọn phản động tay sai địch làm đảo chính hòng lật đổ Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, lực lượng Công an luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm chiến đấu, lập nhiều chiến công thầm lặng nhưng vô cùng oanh liệt, đấu tranh làm thất bại mọi hoạt động gián điệp, do thám của thực dân Pháp xâm lược; đập tan âm mưu hoạt động đảo chính, lật đổ chính quyền dân chủ nhân dân của các thế lực tay sai phản động; bảo vệ tuyệt đối an toàn khu căn cứ địa cách mạng và các cơ quan đầu não của Đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân; đấu tranh bài trừ lưu manh, trộm cướp, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ tính mạng, tài sản và cuộc sống của nhân dân. Chiến công diệt tên Trương Đình Chi – Chủ tịch Hội đồng an dân Bắc Việt (10/10/1947); diệt đối tượng Bazin, Phó Giám đốc Sở mật thám liên bang Đông Dương (28/4/1950); chiến công đánh đắm Thông báo hạm A-mi-ô-đanh-vin (Amyot d’Invill) diệt gần 200 sỹ quan và binh lính Pháp ở vùng biển Sầm Sơn, Thanh Hoá (7/1950); gương chiến đấu hy sinh của đồng chí Bùi Thị Cúc, chiến sỹ Công an tỉnh Hưng Yên (5/1950); gương chiến đấu hy sinh của đồng chí Nguyễn Thị Lợi (tổ điệp báo A13); gương chiến đấu hy sinh của đồng chí Võ Thị Sáu – đội viên Công an xung phong Quận Đất Đỏ, Bà Rịa (01/1952); lực lượng CAND bảo vệ các cứ điểm quân sự lớn, đặc biệt là chiến dịch Điện Biên Phủ, góp phần làm nên chiến thắng “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, buộc Pháp phải ngồi lại với ta ở bàn Hội nghị ký hiệp định Giơnevơ (7/1954), đưa cách mạng Việt Nam chuyển sang trang mới... Đó là những bằng chứng đánh dấu bước trưởng thành của lực lượng CAND và sự thất bại thảm hại của các cơ quan tình báo gián điệp Pháp cùng bọn phản động tay sai.

2.1.2. Giai đoạn 1954-1975

Trong giai đoạn này, lực lượng CAND ở miền Bắc đã triển khai các mặt công tác đảm bảo an ninh trật tự cho cách mạng; chống địch cưỡng ép di cư, bảo vệ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật do địch để lại; bóc gỡ mạng lưới gián điệp Mỹ - Pháp cài lại; tiêu diệt và làm tan rã hàng nghìn tên phi, kịp thời dập tắt các vụ bạo loạn ở miền núi; bắt gọn hàng trăm toán, hàng ngàn tên gián điệp biệt kích của Mỹ ngụy tung ra; trấn áp kịp thời các vụ nhen nhóm tổ chức phản động, đập tan cái gọi là “chống cộng sản trong lòng cộng sản” của địch.

Trong hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Công an nhân dân đã sát cánh cùng các lực lượng khác chiến đấu đánh trả máy bay địch, bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, các đoàn khách quốc tế, bảo vệ tính mạng tài sản của Nhân dân, của các cơ quan, xí nghiệp; bảo vệ kho tàng quân sự; đấu tranh chống tình báo gián điệp hoạt động theo phương thức ẩn nấp P86, T72; xây dựng, hướng dẫn, phát động phong trào quần chúng sâu rộng bảo vệ ANTQ, cùng các lực lượng vũ trang khác bảo vệ vững chắc vùng giới tuyến, bờ biển, hải đảo; bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, giữ gìn

trật tự xã hội trong suốt thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, vv... Tiêu biểu như các chiến công: giải quyết vụ phi gây bạo loạn ở Ba Làng, Tĩnh Gia, Thanh Hóa; trấn áp đối tượng phản động gây bạo loạn ở Quỳnh Yên, Quỳnh Lưu, Nghệ An (1955); diệt tên Trần Văn Văn ngày 07/12/1966 của An ninh T4; chuyên án BK63 (1961); tiểu phi ở Đồng Văn; cứu kho xăng Đức Giang; đập tắt các vụ bạo loạn ở Bùi Chu (Nam Định), Phát Diệm (Ninh Bình)...

Ở miền Nam, lực lượng An ninh nhân dân cùng các lực lượng khác liên tục tiến công và nổi dậy diệt ác trừ gian, đập tan các chương trình, kế hoạch tình báo gián điệp, cơ sở đặc biệt và hoạt động chống phá của các loại tay sai phản động do tình báo Mỹ xây dựng và chỉ đạo; phát hiện, bóc gỡ nhiều vụ nội gián của địch góp phần bảo vệ nội bộ, bảo vệ Đảng, bảo vệ phong trào cách mạng như việc bắt Trịnh Kỳ Thiệu ngày 16-29/7/1963; diệt Nguyễn Xuân Chử - Bộ trưởng chiến tranh tâm lý chính quyền Việt Nam Cộng hòa..., bảo vệ ANTT vùng giải phóng, bảo vệ vững chắc căn cứ kháng chiến và cơ quan quan trọng, các đồng chí lãnh đạo kháng chiến, bảo vệ các chiến dịch quân sự mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, vv...

2.1.3. Giai đoạn 1975-1986

Khi đất nước mới giành được độc lập, thống nhất, dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng CAND đã tích cực tham gia xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng ở vùng mới giải phóng, tổ chức quản lý, cải tạo số ngụy quân, ngụy quyền, nhân viên của chế độ cũ, truy quét tàn quân địch, đấu tranh làm tan rã các tổ chức FULRO, bắt hàng ngàn tên, bóc gỡ hàng trăm khung chính quyền ngầm của địch; chủ động đấu tranh bóc gỡ toàn bộ mạng lưới gián điệp, tình báo của đế quốc Mỹ và tay sai cài lại theo kế hoạch hậu chiến; bắt gọn hàng trăm toán gián điệp, biệt kích của các thế lực thù địch từ bên ngoài xâm nhập vào Việt Nam; đập tan âm mưu và hoạt động của bọn phản động lưu vong xâm nhập móc nối với bọn phản động trong nước âm mưu gây bạo loạn, lật đổ chính quyền. Trong 2 năm (1976 - 1977), lực lượng CAND đã đấu tranh, khám phá tổ chức phản động “Mặt trận Quốc gia giải phóng Việt Nam” do Hoàng Cơ Minh đứng đầu; điều tra làm rõ vụ nữ nghệ sỹ Thanh Nga bị sát hại. Trong 4 năm (1981-1984), lực lượng Công an đã đấu tranh với tổ chức phản động do Lê Quốc Túy và Mai Văn Hạnh cầm đầu. Từ năm 1997 đến năm 2000, lực lượng Công an đập tan âm mưu khủng bố của tổ chức phản động lưu vong tại Mỹ, do Nguyễn Hữu Chánh cầm đầu...

2.1.4. Giai đoạn 1986 - nay

Trong sự nghiệp đổi mới, lực lượng CAND đã tham mưu giúp Đảng, Nhà nước và cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai, thực hiện tốt các Nghị quyết của Đảng về công tác Công an trong tình hình mới; tham mưu đề xuất và trực tiếp

giải quyết nhiều vụ, việc phức tạp liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

Tiêu biểu, năm 1996, lực lượng Công an triệt phá băng, nhóm tội phạm hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, do Dương Văn Khánh cầm đầu, truy tố 48 bị can. Hai năm 2001 - 2002, lực lượng Công an triệt phá tổ chức tội phạm đặc biệt nguy hiểm hoạt động theo kiểu “xã hội đen” do Trương Văn Cam cầm đầu, bắt giữ, xử lý hàng trăm tên tội phạm nguy hiểm. Đấu tranh chống Fulro trên địa bàn Tây Nguyên; giải quyết vụ bạo loạn ở Mường Nhé; khám phá tổ chức phản động “Đảng Việt Nam dân chủ hành động” do Nguyễn Sỹ Bình cầm đầu (1997). Điều tra, khám phá nhiều vụ án về ma túy lớn, điển hình như đường dây buôn lậu ma túy do Xiêng Phênh - Vũ Xuân Trường cầm đầu; đường dây buôn lậu ma túy do Nguyễn Văn Hải cầm đầu; triệt phá ổ nhóm ma túy tại Lóng Luông (Vân Hồ, Sơn La) do trùm ma túy Nguyễn Thanh Tuân và Nguyễn Văn Thuận cầm đầu (năm 2018). Ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn xã hội, từng bước thiết lập lại trật tự an toàn giao thông; làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy; đẩy mạnh công tác đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu, gian lận thương mại, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, khám phá nhiều vụ án kinh tế lớn, điển hình như: vụ tham nhũng tại Trạm kiểm soát Đồng Bành, Lạng Sơn; vụ lừa đảo, cố ý làm trái đặc biệt nghiêm trọng do Lã Thị Kim Oanh cầm đầu; các vụ đại án phòng, chống tham nhũng, kinh tế, chức vụ gần đây như vụ xảy ra tại Công ty Việt Á (*vụ án điển hình sai phạm trong lĩnh vực y tế, chuyên môn sâu. Cơ quan chức năng đã khởi tố, điều tra 33 vụ án, 133 bị can*); tại Tập đoàn FLC (*điển hình sai phạm trong lĩnh vực thao túng thị trường chứng khoán, chuyên môn sâu, hoạt động khép kín*); tại Tập đoàn Tân Hoàng Minh (*vụ án điển hình sai phạm trong lĩnh vực trái phiếu doanh nghiệp*); tại Công ty AIC (*điển hình sai phạm trong đấu thầu, đấu giá*); tại Tập đoàn Vạn Thịnh Phát, Ngân hàng SCB (*điển hình sai phạm trong lĩnh vực ngân hàng, dùng ngân hàng để làm sân sau cho doanh nghiệp, trong hệ sinh thái Vạn Thịnh Phát*)... góp phần tạo môi trường chính trị, xã hội ổn định, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và quá trình hội nhập quốc tế; các vụ việc góp phần bảo đảm trật tự an toàn xã hội như các vụ việc bùng phát từ mâu thuẫn, xung đột trong quản lý, sử dụng đất đai tại Thủ Thiêm, TP. Hồ Chí Minh, vụ việc vụ việc chống người thi hành công vụ tại Đồng Tâm - Mỹ Đức - Hà Nội (năm 2019)... Cùng với đó, có hàng vạn lượt CBCS không quản ngại hy sinh, gian khổ tình nguyện tham gia tuyến đầu phòng chống dịch bệnh (dịch COVID - 19), tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trong các đợt thiên tai, bão lũ, sạt lở đất lớn gây thiệt hại nặng nề cho Nhân dân các tỉnh miền Trung, miền núi phía Bắc, đồng bằng sông Cửu Long, xung phong tham gia Đoàn cứu hộ, cứu nạn thảm họa động đất tại Thổ Nhĩ Kỳ, tham gia giữ gìn hòa bình tại Liên Hợp Quốc, tại Sudan; phát huy mạnh mẽ nghĩa cử cao đẹp “tình dân tộc, nghĩa đồng bào” trong

các hoạt động tình nguyện, an sinh xã hội, hiến máu, cứu trợ các hộ nghèo, những người gặp khó khăn, thăm hỏi các gia đình chính sách, người có công... góp phần đem lại cuộc sống bình yên, hạnh phúc cho Nhân dân.

Lực lượng CAND đã chủ động phối hợp tham mưu với Đảng, Nhà nước gắn kết chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; kết hợp an ninh, quốc phòng với kinh tế, đối ngoại; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân; chủ động tích cực mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với lực lượng An ninh, Cảnh sát nội vụ các nước trên thế giới nhằm trao đổi tin tức, chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật; góp phần giải quyết các vấn đề quốc tế trong đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, đồng thời tham gia tích cực trong việc làm sâu sắc thêm các mối quan hệ hữu nghị hợp tác quốc tế của đất nước, góp phần nâng cao vai trò, vị trí của Việt Nam trên trường quốc tế.

2.2. Ý nghĩa chiến công tiêu biểu của lực lượng Công an nhân dân đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội

Tác giả (nhóm tác giả) trình bày hiểu biết của mình về ý nghĩa chiến công tiêu biểu đã nêu phần trước, trong đó cần khẳng định những chiến công đó không chỉ góp phần to lớn vào công cuộc bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội mà còn góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ cuộc sống bình yên, hạnh phúc Nhân dân; duy trì môi trường hoà bình, ổn định, là tiền đề quan trọng để đất nước phát triển trong các giai đoạn lịch sử...

Câu 3. Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được Thủ tướng Chính phủ quyết định vào ngày, tháng, năm nào? Ý nghĩa của Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc? Đồng chí (anh, chị) hãy đề xuất 01 sáng kiến/mô hình tiêu biểu trong phong trào “Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc” mang lại hiệu quả và có thể nhân rộng ở nước ta hiện nay?

Gợi ý đáp án

3.1. Ngày 19/8 hàng năm được xác định là Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Ra đời trong những ngày sôi sục của Cách mạng Tháng Tám, tuy còn non trẻ song lực lượng Công an nhân dân đã quán triệt và vận dụng sáng tạo các quan điểm, đường lối quản chúng của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, dựa vào Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc để tuyên truyền vận động Nhân dân hăng hái tham gia vào các tổ chức như: “Việt Dũng thanh niên đoàn”; “Việt nữ đoàn”; “Cảnh sát danh dự không lương”... sát cánh cùng lực lượng Công an làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, đấu tranh quyết liệt với các thế lực thù địch, các loại phản động và tội phạm, bảo vệ an toàn Lễ tuyên ngôn độc lập (02/9/1945), bảo vệ chính quyền cách mạng

non trẻ trước sự đe dọa của thù trong, giặc ngoài trong tình thế đất nước “Ngàn cân treo sợi tóc”.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, lực lượng CAND đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng Quân đội nhân dân, đoàn, hội kháng chiến, tham mưu cho Đảng, Chính phủ chỉ đạo, tổ chức vận động Nhân dân thực hiện cuộc vận động với khẩu hiệu “3 không”, nội dung phù hợp với đặc điểm từng vùng, miền chiến lược: ở căn cứ địa Việt Bắc và vùng tự do là “Không nghe, không biết, không thấy”; ở vùng địch tạm chiếm là “Không làm việc cho địch, không bán lương thực cho địch, không chỉ đường cho địch”, ở Nam Bộ phát động Nhân dân tham gia phong trào “Ngũ gia liên bảo” để bảo vệ an ninh, trật tự thôn, xóm. Các cuộc vận động trên đã nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho Nhân dân, bung bít tai mắt quân thù và nhanh chóng phát triển ra toàn quốc thành phong trào “Phòng gian bảo mật” với các nội dung cụ thể: Bảo vệ bí mật, tài sản của Đảng, Nhà nước, bảo vệ nội bộ, bảo vệ trị an xã hội. Nhân dân đã giúp đỡ lực lượng Công an đấu tranh ngăn chặn kịp thời các hoạt động phá hoại của địch và âm mưu “Xứ Nùng”, “Xứ Thái”, “Xứ Mường” tự trị... ở miền núi phía Bắc và lập “Nước Tây kỳ tự trị”, “Nước Nam kỳ tự trị” ở phía Nam... đỉnh cao là góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (ngày 07/5/1954), buộc Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, miền Bắc hoàn toàn giải phóng bước vào thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân. Lực lượng Công an đã tham mưu phục vụ Đảng, Chính phủ, Trung ương Cục miền Nam chỉ đạo tổ chức vận động Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng nòng cốt bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Ở miền Bắc, Trung ương phát động phong trào “Bảo vệ trị an” ở ngoài xã hội và mở cuộc vận động “Bảo mật phòng gian” trong các cơ quan, xí nghiệp. Ở miền Nam, Trung ương Cục miền Nam đã chỉ đạo đẩy mạnh phong trào “Bảo mật phòng gian” ở cả 3 vùng chiến lược và thành lập “Hội đồng bảo vệ an ninh xã, ấp”. Phong trào “Bảo vệ trị an”, “Bảo mật phòng gian” phát triển mạnh mẽ, gắn kết với phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng ở miền Nam.

Sau ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975), lực lượng Công an đã sớm tham mưu với Đảng, Nhà nước thống nhất các phong trào, cuộc vận động Nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự trong toàn quốc thành phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Đồng thời, Công an các cấp đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội tham mưu phục vụ cấp ủy Đảng, Chính quyền tổ chức, vận động mọi tầng lớp Nhân dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phong trào đã có

bước phát triển khá sâu rộng, với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, cụ thể của từng vùng, từng khu vực, từng lĩnh vực, từng địa bàn cụ thể. Nhiều tấm gương tiêu biểu, điển hình tiên tiến được nhân rộng trong toàn quốc. Phong trào đã phát huy năng lực sáng tạo của cơ sở, khơi dậy sức mạnh, tiềm lực to lớn của toàn dân trong phòng ngừa, tấn công, trấn áp tội phạm, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Để ghi nhận những đóng góp to lớn của Nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc, ghi nhớ sự hy sinh cao cả của các anh hùng liệt sỹ, thương binh và tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự; tiếp tục động viên đông đảo các tầng lớp Nhân dân, đẩy mạnh phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc trong giai đoạn mới, ngày 13/6/2005 Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 521/QĐ-TTg về việc lấy ngày 19/8 hàng năm là “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Ngay sau đó, lực lượng CAND đã tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức quán triệt và thực hiện Quyết định trên, với nội dung cơ bản là: Tuyên truyền cho cán bộ, Nhân dân hiểu rõ vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và vai trò to lớn của Nhân dân trong phong trào đấu tranh phòng chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng các khu dân cư, cơ quan, trường học, đơn vị an toàn...

3.2. Ý nghĩa

- Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc nhằm giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, nâng cao ý thức trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

- Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là dịp để động viên, khen thưởng và tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa phương, cơ sở.

- Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc góp phần quan trọng, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Là ngày hội biểu dương sức mạnh to lớn của quần chúng Nhân dân đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc; đồng thời là dịp tổng kết, đánh giá phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; kiểm điểm và nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc chỉ đạo xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững mạnh.

3.3. Đề xuất 01 sáng kiến/mô hình tiêu biểu trong phong trào “Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc” mang lại hiệu quả và có thể nhân rộng ở nước ta hiện nay: Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương và hiểu biết của bản

thân, tác giả (nhóm tác giả) có thể đề xuất các ý tưởng, sáng kiến, mô hình khả thi có thể triển khai, nhân rộng góp phần bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn hoặc nhiều địa phương khác.

Câu 4: Đồng chí (anh, chị) hãy đề xuất các giải pháp góp phần xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đặc biệt là trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc? Liên hệ vai trò, trách nhiệm của bản thân đồng chí (anh, chị) trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội?

Gợi ý đáp án:

Xây dựng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại là một chủ trương lớn của Đảng, tạo tiền đề, điều kiện cơ bản, quan trọng để bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước diễn biến ngày càng khó lường, phức tạp; xuất hiện ngày càng nhiều các mối đe dọa an ninh truyền thống, an ninh phi truyền thống; âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, tội phạm ngày càng phức tạp, tinh vi, nguy hiểm; các loại tệ nạn xã hội, thiên tai, dịch bệnh,... đang tiềm ẩn nhiều lo lắng, bất an trong xã hội. Bên cạnh đó, những tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; quá trình phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa đang đặt ra cả cơ hội và thách thức cho công tác xây dựng CAND.

Việc triển khai thực hiện chủ trương xây dựng lực lượng CAND “thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” theo tinh thần Nghị quyết 12 của Bộ Chính trị cần phải thực hiện khẩn trương, khoa học, chặt chẽ, phù hợp với thực tiễn; trong đó, cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với công tác Công an. Tiếp tục quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng đảng, lực lượng Công an nhân dân. Hoàn thiện cơ chế, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Công an nhân dân, đảm bảo thống nhất, xuyên suốt từ trung ương đến cơ sở; hoàn thiện và thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an Trung ương với các tỉnh ủy, thành ủy; thống nhất thực hiện chế độ thủ trưởng đơn vị đồng thời là Bí thư cấp ủy để lãnh đạo chỉ đạo kịp thời, hiệu quả các mặt công tác Công an.

Hai là, đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức, phương pháp công tác tư tưởng theo hướng gắn với thực tiễn, với cơ sở nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, lòng trung thành tuyệt đối của cán bộ chiến sĩ Công an với Đảng, Nhà nước và

Nhân dân; lấy nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, quan điểm, chủ trương, đường lối lãnh đạo của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước làm phương châm, nguyên tắc, căn cứ triển khai các hoạt động của lực lượng Công an.

Ba là, đổi mới, nâng cao chất lượng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và “Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân”; đảm bảo hiệu quả thực chất trong giáo dục đạo đức, lối sống, đi đôi với giáo dục phong cách làm việc khoa học, cụ thể, sâu sát cơ sở. Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, xử lý kiên quyết các trường hợp cán bộ, chiến sĩ vi phạm pháp luật, kỷ luật, có dấu hiệu suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, quan liêu, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của nhân dân hoặc bị mua chuộc, lôi kéo bởi các phần tử xấu, “lợi ích nhóm”. Cán bộ Công an nhân dân phải vừa có đức, vừa có tài, thật sự liêm chính, tâm huyết, vì Đảng, vì dân.

Bốn là, tiếp tục gương mẫu, đi đầu trong quán triệt thực hiện các quyết nghị, chủ trương chỉ đạo của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí Thư và đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và tiếp tục nghiên cứu, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả; xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; coi đây là “chìa khóa” để cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta bước vào kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Năm là, triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ bảy (khóa XII). Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác cán bộ, trong đó “đánh giá cán bộ” là khâu đột phá, gắn với xây dựng khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ hợp lý theo từng cấp, từng đơn vị Công an; tinh giản, sử dụng hiệu quả biên chế, không gây xáo trộn lớn, ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ.

Sáu là, thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Thủ trưởng, Bí thư cấp ủy Công an các cấp; tăng cường phối hợp với các ban, bộ, ngành, địa phương, tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ, giúp đỡ của Nhân dân trong đánh giá, giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, chiến sĩ Công an. Xây dựng đội ngũ cán bộ tham mưu, nhất là những người giữ trọng trách quyết định về công tác cán bộ, là những người liêm chính, trong sạch, có bản lĩnh chính trị, không bị chi phối bởi quyền

lực, lợi ích, bè cánh, êkíp..., phòng ngừa tình trạng quy trình đúng nhưng chọn cán bộ vẫn sai.

Bây là, kiện toàn, nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng trong Công an nhân dân; xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ cao về lý luận, khoa học nghiệp vụ Công an, khoa học kỹ thuật- công nghệ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo phương châm “chủ động, không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật về đảm bảo an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an nhân dân, các quy chế phối hợp, quy chế làm việc, các quy định về phân công, phân cấp và công tác cán bộ.

Trách nhiệm của bản thân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự của đất nước hiện nay

Công cuộc đổi mới của đất nước ta đã trải qua gần 40 năm và giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đang đứng trước tiền đề hết sức vẻ vang; những thời cơ, thuận lợi rất cơ bản. Tuy nhiên, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, đất nước ta cũng đang phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức; những nhân tố tác động đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội đang diễn biến rất phức tạp. Các thế lực thù địch sẽ tiếp tục gia tăng các hoạt động chống phá Việt Nam, triệt để khai thác những khó khăn, các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự để thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có xu hướng ngày càng bộc lộ rõ nét và nghiêm trọng hơn. Nguy cơ xảy ra khủng bố, chiến tranh mạng, mất an ninh thông tin ngày càng gia tăng. Vi phạm pháp luật, tội phạm có xu hướng gia tăng và xuất hiện nhiều loại tội phạm mới, đặc biệt là tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm sử dụng công nghệ cao. Trật tự, an toàn xã hội đứng trước nhiều tác động theo chiều hướng phức tạp. Nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự đang đặt ra hết sức nặng nề, đòi hỏi phải tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân để bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc, giữ vững ổn định chính trị, an ninh và an toàn xã hội để xây dựng, phát triển đất nước.

Trước bối cảnh như vậy, căn cứ vào tình hình thực tiễn, vị trí bản thân, chức năng và nhiệm vụ được giao, tác giả (nhóm tác giả) nêu nhận thức về trách nhiệm của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó, mỗi cá nhân đều phải nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình, đồng thời đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, tố giác tội

phạm; tham gia tích cực và hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần xây dựng, củng cố thể trận lòng dân, thể trận an ninh nhân dân.

Câu 5: Cảm nhận (hoặc kỷ niệm sâu sắc) của đồng chí (anh, chị) về lực lượng CAND, về hình ảnh người cán bộ, chiến sỹ Công an “vì nước quên thân, vì dân phục vụ” (trình bày không quá 2.000 từ)?

Gợi ý đáp án:

- Tác giả (nhóm tác giả) tham gia dự thi có thể chia sẻ những kỷ niệm, câu chuyện có thật, những việc làm nhân văn, tích cực, vì nhân dân phục vụ của cán bộ, đoàn viên thanh niên Công an nhân dân mà bản thân đã trải qua hoặc được nghe, được biết.

- Tập thể, cá nhân được nhắc đến trong câu chuyện phải có thật, hiện diện trong cuộc sống đời thường, không hình tượng hóa, cá nhân hóa, nâng cao quan điểm... nhằm góp phần lan tỏa những giá trị đích thực, năng lượng tích cực và truyền cảm hứng mạnh mẽ cho bản thân tác giả (nhóm tác giả) và toàn xã hội.

- Khuyến khích tác giả bày tỏ quan điểm cá nhân, có sự liên hệ, kết nối với bản thân từ những kỷ niệm, câu chuyện, nhân vật được nhắc đến.

BAN TỔ CHỨC